

HĐTL VN30 – VN30 GIỮ VỮNG ĐÀ TĂNG, HƯỚNG TỚI MỐC 1000 ĐIỂM

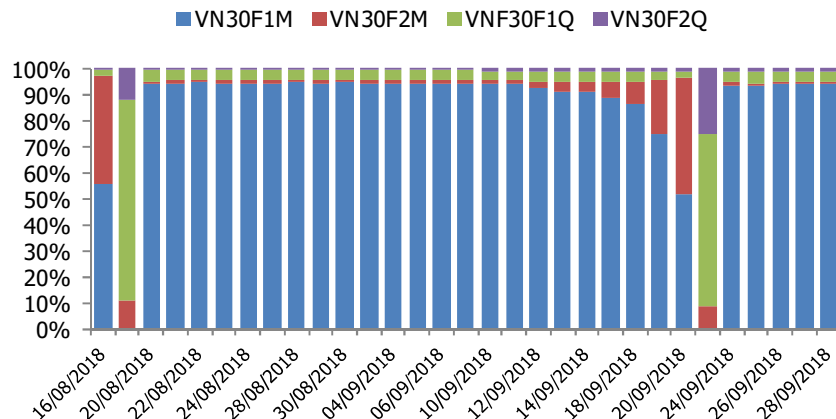
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	20	987.4	10.51
VN30F1811	15/11/2018	48	986.2	16.18
VN30F1812	20/12/2018	83	986.5	21.50
VN30F1903	21/03/2019	174	988.3	34.45

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phiên giao dịch cuối tuần vẫn duy trì được đà tích cực nhờ vào lực đẩy mạnh đến từ nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc giữ đà tích cực của thị trường chung. Nhiều cổ phiếu thuộc nhóm ngành này đã tăng giá mạnh. Bên cạnh đó, một số cổ phiếu trụ cột như SAB, HPG, PNJ, SAB, VRE... đều tăng giá mạnh. Tuy nhiên, đà tăng của thị trường bị thu hẹp khi mà áp lực ở nhiều cổ phiếu trụ cột vẫn là khá mạnh. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 1,76 điểm (+0,17%) lên 1,017,13 điểm; HNX-Index tăng 0,19 điểm (+0,17%) lên 116,28 điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh với tổng khối lượng giao dịch đạt 304 triệu cổ phiếu, trị giá trên 6.900 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ tiếp tục mua ròng gần 225 tỷ đồng trên toàn thị trường và là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp.
- Hoạt động trading tiếp tục mang lại nhiều thuận lợi cho giới đầu tư trong tuần qua. VN30-Index duy trì xu hướng giằng co trong vùng 970-990 điểm và vượt lên khỏi vùng dao động này trong hai phiên cuối tuần. Tín hiệu giao dịch đang ủng hộ cho kịch bản nổi dài xu hướng tăng trưởng trên thị trường cơ sở. Basis VN30F1810 cũng gia tăng khoảng cách thu hẹp trong phiên cuối tuần qua (-7,33 điểm), do đó kịch bản hiệu chỉnh basis trong phiên đầu tuần tới có thể diễn ra. Những yếu tố này đang được kỳ vọng sẽ mang lại lợi thế cho các vị thế mua trong tuần giao dịch tới.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu gia tăng giúp VN30-Index bút phá vượt mốc 990 điểm. Dải Bollinger Bands bung nén đi lên cho thấy xu hướng tăng vẫn đang chi phối. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên tới S1:993 điểm, S2:990 điểm và S3:987 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:996 điểm, R2:1000 điểm và R3:1003 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 990 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 995-998 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 987 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 1000 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 992-995 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 1003 điểm.

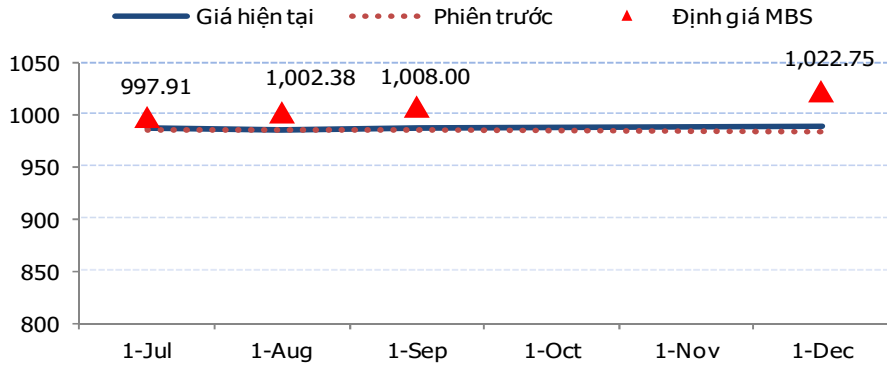
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 995-1000 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 987 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

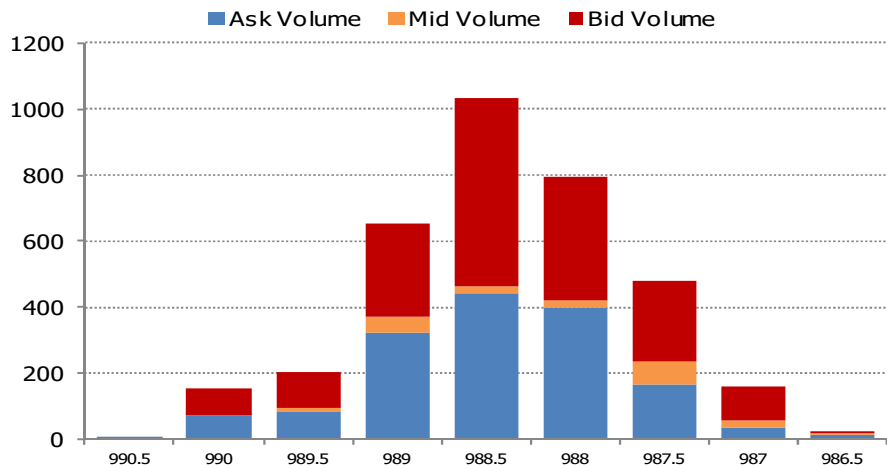
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	987.4	0.16	60,396	- 22.33	13745	-1.19
VN30F1811	986.2	0.09	85	- 55.96	95	-3.06
VN30F1812	986.5	0.15	21	- 25.00	569	-0.18
VN30F1903	988.3	0.41	18	- 51.35	206	-0.48
Tổng			60,520	- 22.43	14,615	-1.16

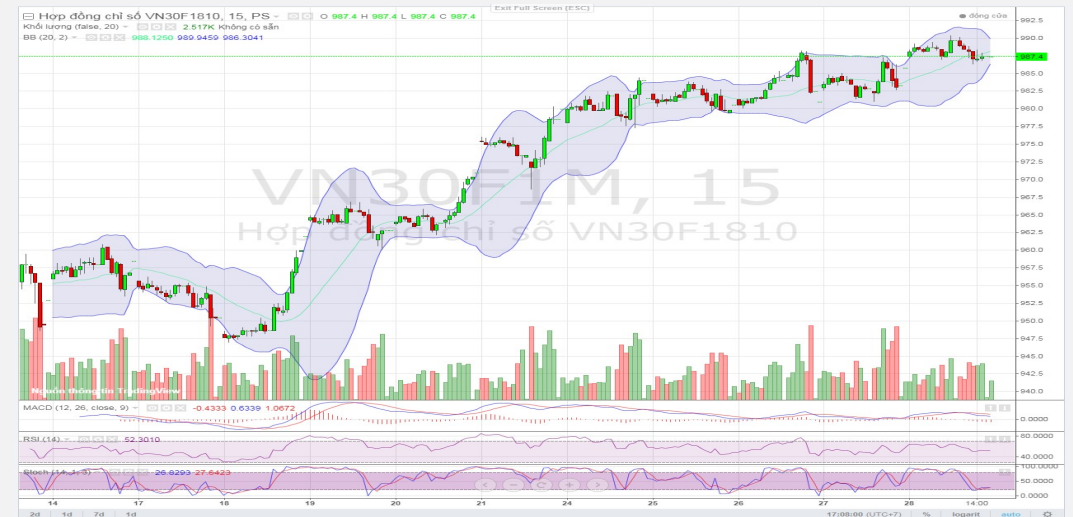
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Khối lượng giao dịch trên thị trường phái sinh tiếp tục giảm hơn 12% so với tuần trước đạt tổng số 335.741 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó thanh khoản hợp đồng VN30F1810 trong tuần đầu tiên giao dịch với tư cách F1M chiếm tỷ trọng lớn nhất với 334.607 hợp đồng, thấp hơn so với hai hợp đồng F1M trước đó là VN30F1808 và VN30F1809 trong thời điểm tương tự lần lượt 42,5% và 19,8%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 33.023,19 tỷ đồng, giảm 10,2% so với tuần trước.
- Về mặt giá trị chỉ số, tính đến cuối tuần qua, hợp đồng tháng 10 đã tăng 0,76% so với cuối tuần trước tương đương 7,4 điểm để lên mức 987,4 điểm, basis đạt -7,33 điểm. Hợp đồng VN30F1811 đạt 986,2 điểm tương ứng mức tăng 0,78%, hiện thấp hơn cơ sở 8,53 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,87% và 1,01% đạt 986,5 và 988,3 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -8,23 và -6,43 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1810 là 997,91 điểm (cao hơn 10,51 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1811 là 1.002,38 điểm (+16,18 điểm), VN30F1812 là 1.008,00 điểm (+21,50 điểm) và VN30F1903 là 1.022,75 điểm (+34,45 điểm).

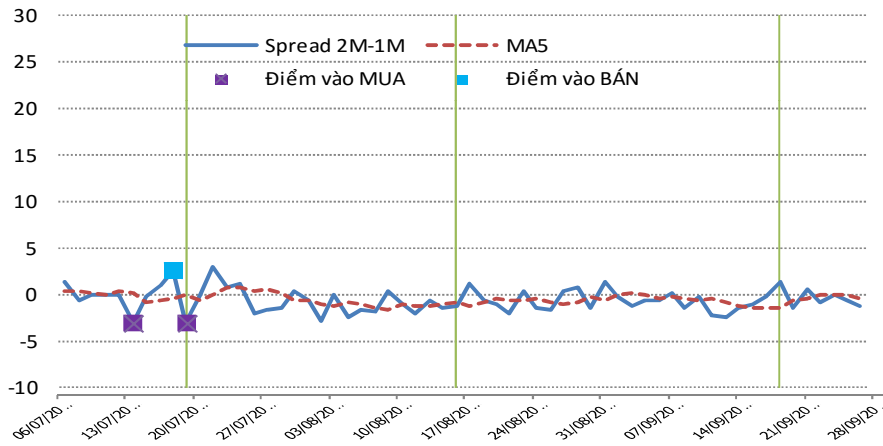
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



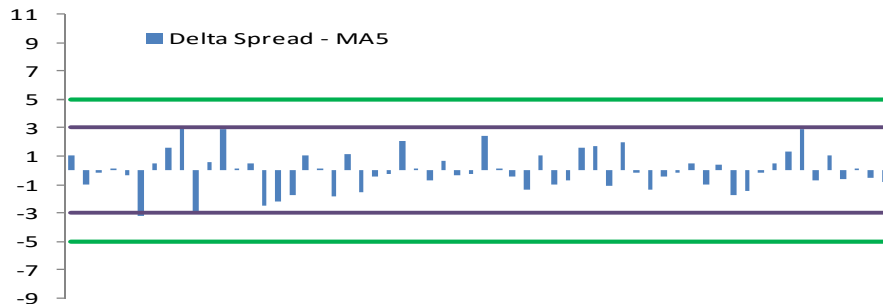
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.2	-0.5	-0.7	-0.4	-0.8
VN30F1Q - VN30F1M	-0.9	-0.8	-0.1	-0.78	-0.12
VN30F1Q - VN30F2M	0.3	-0.3	0.6	-0.38	0.68
VN30F2Q - VN30F1M	0.9	-1.5	2.4	-0.46	1.36
VN30F2Q - VN30F2M	2.1	-1	3.1	-0.06	2.16
VN30F2Q - VN30F1Q	1.8	-0.7	2.5	0.32	1.48

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



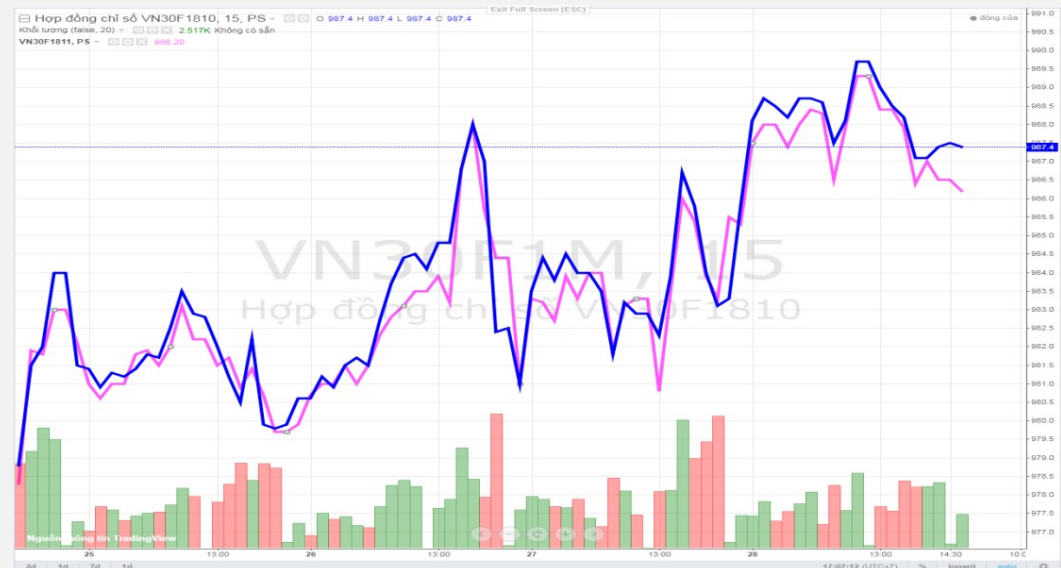
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



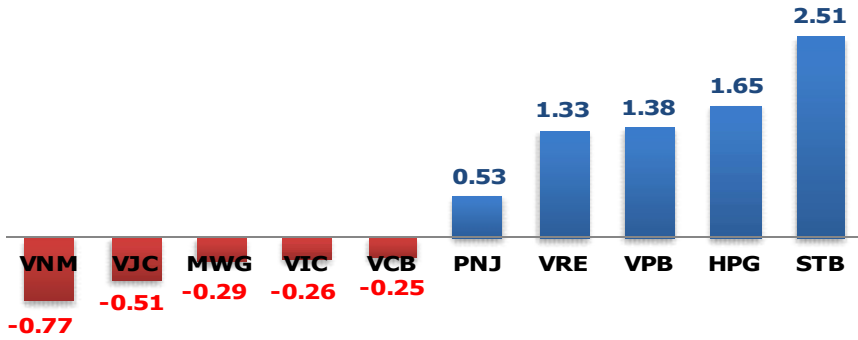
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối cùng của tháng 9, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều thay đổi so với phiên giao dịch trước khi chỉ dao động trong biên độ hẹp từ -1,2 điểm đến 2,1 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau trong phần lớn thời gian giao dịch. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -1,2 điểm, giảm -0,7 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 tăng 0,6 điểm lên mức 0,3 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 tăng 2,5 điểm lên mức 1,8 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

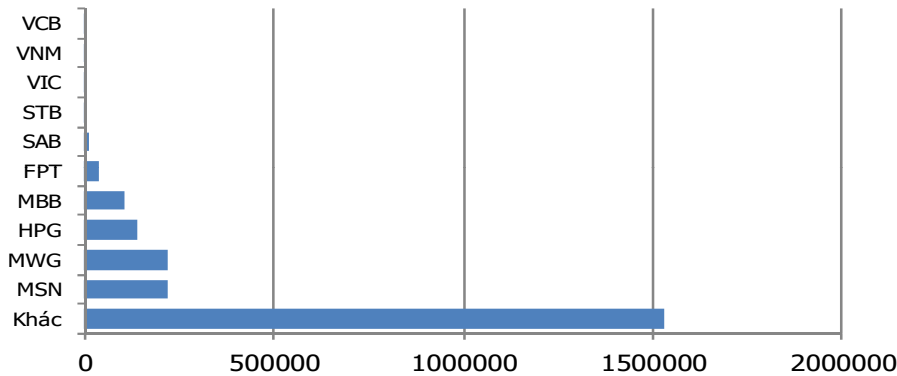
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



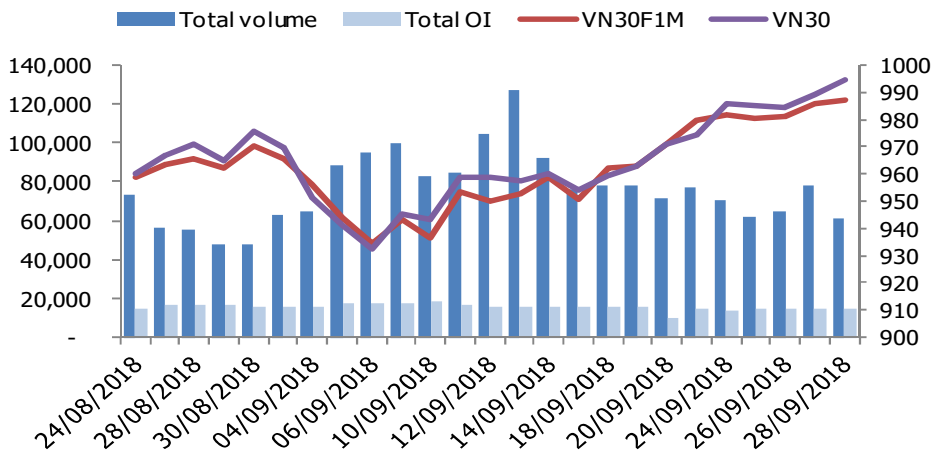
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



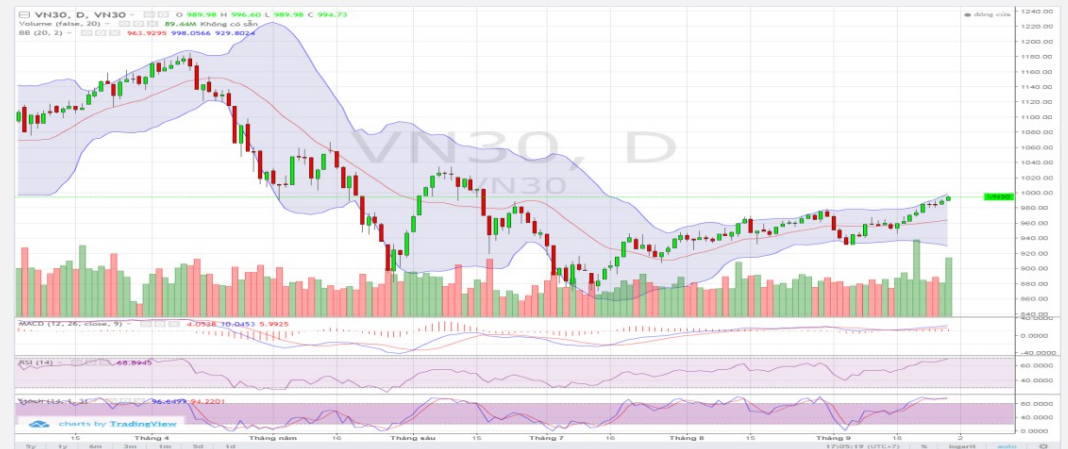
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường phiên giao dịch cuối tuần vẫn duy trì được đà tích cực nhờ vào lực đẩy mạnh đến từ nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc giữ đà tích cực của thị trường chung. Nhiều cổ phiếu thuộc nhóm ngành này đã tăng giá mạnh. VPB tăng 2,1% lên 26.800 đồng/CP và khớp lệnh 8 triệu cổ phiếu, STB bất ngờ tăng trần lên 13.500 đồng/CP và khớp lệnh 27,3 triệu cổ phiếu, trong khi vẫn dư mua giá trần 2,6 triệu cổ phiếu. Bên cạnh đó, một số cổ phiếu trụ cột như SAB, HPG, PNJ, SAB, VRE... đều tăng giá mạnh. Tuy nhiên, đà tăng của thị trường bị thu hẹp khi mà áp lực ở nhiều cổ phiếu trụ cột vẫn là khá mạnh. Trong đó, nhóm cổ phiếu dầu khí bất ngờ điều chỉnh mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,28 điểm (+0,53%) lên 994,73 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 17 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 89,44 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.881 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 218,47 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như HPG (+146,44 tỷ), STB (+128,35 tỷ), VRE (+64,48 tỷ), DXG (+26,89 tỷ), BID (+21,11 tỷ), HCM (+20,68 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VCB (-65,73 tỷ), VJC (-54,50 tỷ), VIC (-34,84 tỷ), VHM (-31,71 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,017.13	0.17	18.33	3.34
Dow Jones	26,458.31	0.07	18.76	6.96
S&P 500	2,913.98	-	21.07	8.99
Nikkei 225	24,120.04	1.36	17.41	5.95
Shanghai	2,821.35	1.06	13.26	- 14.69
DAX	12,246.73	- 1.52	14.52	- 4.44
Vàng	1,196.20	0.74	-	- 9.10
Dầu WTI	73.56	2.00	-	19.56

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 01/10/2018			
[US] PMI Sản xuất T.9			
[UK] PMI Sản xuất T.9			
[EU] PMI Sản xuất T.9			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.9			
[EU] Tăng trưởng bán lẻ Đức T.8			
Thứ Ba- 02/10/2018			
[UK] PMI Xây dựng T.9			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang trong phiên giao dịch cuối cùng của tháng 9, tuy nhiên lại ghi nhận mức tăng quý tích cực nhất trong 5 năm qua. Chỉ số S&P500 đã chứng kiến quý tăng điểm mạnh nhất kể từ năm 2013 mặc dù chỉ số này vừa trải qua tuần giảm điểm đầu tiên trong 3 tuần. Đô la Mỹ đánh mất đà tăng trong phiên sau khi dữ liệu cho thấy chi tiêu tiêu dùng của nước này đã hạ nhiệt trong tháng 8, trong khi đó lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ được giao dịch gần mức 3,05%.
- Tại châu Âu, sự chiến thắng của phe chủ nghĩa dân túy trong quyết định ngân sách năm 2019 của Italia đã khiến cổ phiếu nước này sụt giảm mạnh nhất trong hơn 2 năm qua, do đó kéo chỉ số Stoxx Europe 600 giảm tới hơn 0,8%. Lợi suất trái phiếu chính phủ Ý cũng leo lên mức cao nhất trong 4 tháng qua. Trước đó, Yên Nhật trượt giá xuống mức thấp nhất năm giúp cổ phiếu Nhật Bản nói riêng và cổ phiếu châu Á nói chung tăng điểm từ Sydney tới Thượng Hải.
- Giá dầu thô bất ngờ tăng mạnh và ghi nhận tuần tăng giá mạnh nhất trong 4 tháng qua sau khi từ các công ty năng lượng lớn đến các ngân hàng của Phố Wall đều dự đoán khả năng giá dầu có thể quay lại mức 100 USD/thùng trước một cuộc khủng hoảng nguồn cung sắp xảy ra. Hiện tại, dầu WTI đang được giao dịch ở mức 73,5 USD/thùng trong khi giá vàng dao động quanh mức 1.195 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- SAB là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, SAB tăng 2.500 đồng lên 222.500 đồng/CP. Về kỹ thuật, chỉ báo xu hướng MACD cắt và phân kỳ bên trên đường tín hiệu, kết hợp chỉ báo RSI bật tăng mạnh từ vùng quá bán, cho thấy khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục đà tăng giá trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của SAB là 218.000-220.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 228.000-230.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.45	63,500	-0.63	0.79%	9.85	-0.03	11.26	2.19
CII	Construction & Materials	0.87	27,150	2.45	2.07%	36.79	0.21	#N/A N/A	1.35
CTD	Construction & Materials	1.24	166,000	-1.37	1.81%	18.04	-0.17	8.15	1.71
CTG	Banks	1.78	27,550	-0.18	2.00%	169.09	-0.03	13.21	1.51
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.79	100,000	-0.99	1.30%	18.45	-0.08	24.78	4.47
DPM	Chemicals	0.53	19,400	-0.77	2.08%	11.23	-0.04	13.43	0.97
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.94	46,300	0.22	0.54%	25.97	0.08	9.09	2.42
GAS	Oil & Gas Producers	1.92	115,700	-1.28	1.99%	33.39	-0.25	19.96	5.13
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,900	-1.65	2.23%	33.32	-0.13	4.33	1.31
HPG	General Industrials	9.34	42,300	1.81	2.05%	403.37	1.65	10.05	2.46
HSG	Industrial Metals & Mining	0.55	12,650	0.00	3.19%	61.75	0.00	6.80	0.93
KDC	Food Producers	0.61	28,750	0.52	1.22%	8.97	0.03	#N/A N/A	0.98
MBB	Banks	4.76	23,100	0.43	1.96%	171.16	0.20	10.93	1.68
MSN	Financial Services	6.78	92,800	0.32	2.08%	63.48	0.22	17.28	5.74
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.63	127,200	-0.63	2.12%	82.70	-0.29	15.01	5.47
NVL	Real Estate Investment & Services	3.66	66,500	0.00	1.98%	61.26	0.00	26.24	4.33
PLX	Oil & Gas Producers	1.43	71,000	-1.53	2.39%	57.16	-0.22	21.82	4.36
PNJ	General Retailers	2.08	105,500	2.63	3.31%	133.06	0.53	20.65	5.08
REE	Industrial Engineering	1.09	36,900	-0.40	0.95%	28.26	-0.04	6.94	1.35
ROS	Construction & Materials	0.99	40,300	-0.37	2.01%	44.93	-0.04	29.29	3.97
SAB	Beverages	3.71	222,500	1.14	1.14%	14.65	0.41	31.42	9.08
SBT	Food Producers	1.00	21,200	-1.17	1.66%	60.97	-0.12	20.20	1.64
SSI	Financial Services	1.74	33,500	-0.30	0.90%	108.89	-0.05	12.96	1.84
STB	Banks	4.01	13,500	6.72	6.72%	361.14	2.51	16.39	1.03
VCB	Banks	3.93	63,000	-0.63	1.59%	133.55	-0.25	20.06	3.87
VIC	Real Estate Investment & Services	8.52	98,300	-0.30	0.51%	84.34	-0.26	76.07	6.99
VJC	Travel & Leisure	7.11	151,500	-0.72	1.79%	175.67	-0.51	16.01	7.75
VNM	Food Producers	8.84	137,300	-0.87	1.17%	71.60	-0.77	27.11	9.18
VPB	Banks	6.75	26,800	2.10	1.50%	218.18	1.38	10.06	2.32
VRE	General Retailers	6.21	41,900	2.20	3.08%	180.03	1.33	52.97	3.06

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn